

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 386/2024/HS-ST
Ngày: 14/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Minh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Bùi Thị Phụng

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1261/2024/TLST-HS ngày 12/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/QĐXXST-HS ngày 08/6/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 94/2024/HS-QĐ ngày 24/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn V, sinh ngày: 14/8/2004, Thường trú: Ấp M, xã V, huyện H, Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tú N và con bà: Danh Thị L; Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 11/5/2023.

2. Đinh Thị Thanh N1, sinh ngày 01/10/ 2004, Nơi đăng ký HKTT: 480 đường H, tổ A, khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 59/45/23/4/4 đường số H, khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C và con bà: Đinh Thị Kim T; Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 13/01/2024.

3. Đinh Thị Ngọc H, sinh ngày 09/10/2005, Thường trú: Ấp Đ, Đ, Cù Lao D, Sóc Trăng. Nơi cư trú: 59/45/23/9 đường số H, khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Ngọc E và con bà: Nguyễn Thị X; Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 13/01/2024

+Bị hại:

-Anh Nguyễn Văn T1 (sinh năm 2004) – đơn xin vắng

Địa chỉ: 1, khu phố C, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

-Anh Trần Văn L1, sinh năm 2004 - có mặt

Địa chỉ: nhà không số, đường C, phường T, TP., TP..

Người làm chứng

-Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2005 – vắng mặt

Địa chỉ: 7 đường C, Khu phố H, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

-Anh Phạm Thái Gia L2, sinh năm 2004 – vắng mặt

Địa chỉ: 1 đường L, khu phố G, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

-Chị Hồ Ngọc Đoan T3, sinh năm 2002 – có mặt

Địa chỉ: 1 đường F, khu phố F, phường H, thành phố T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/4/2022, Đinh Thị Ngọc H (Sinh ngày 09/10/2005, 16 tuổi 05 tháng 28 ngày) xảy ra mâu thuẫn với Hồ Ngọc Đoan T3 nên cả hai hẹn trưa ngày 06/4/2022 đến công viên T thuộc phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/4/2022, H gọi điện thoại bằng ứng dụng Messenger rủ Đinh Thị Thanh N1 (sinh ngày 01/10/2004, 17 tuổi 06 tháng 05 ngày) đi cùng để hỗ trợ H đánh nhau với nhóm của T3, N1 đồng ý. N1 hỏi H có rủ V đi cùng không thì H đồng ý. Sau đó, N1 gọi điện thoại bằng ứng dụng Messenger cho V, nói rằng H dựng chuyện đánh nhau nên rủ V đi cùng để hỗ trợ H thì V đồng ý. V gọi điện thoại qua M nhờ T4 (chưa rõ lai lịch) chở V đi công chuyện nhưng không nói rõ đi đâu, T4 đồng ý và điều khiển xe mô tô Honda Dream (không rõ biển số) qua nhà V tại địa chỉ số: 59/45/23/4 đường H, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để chở V đi. Khi đi, V mang theo dao tự chế dài khoảng 60cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 45cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 15cm.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/4/2022, T3 đi cùng Nguyễn Văn T1 (sinh năm 2004), Trần Văn L1 (sinh năm 2004), Nguyễn Thanh T2 và Phạm Thái Gia L2 đến trước công viên số B đường T, phường B, thành phố T để đợi H. Một lúc sau, H đi cùng N1 đến. Khoảng vài phút sau, T4 điều khiển xe mô tô Honda Dream (không rõ biển số) chở V đi tới trước công viên T (đi từ hướng đường Đ đến đường V). Khi đến nơi, V chỉ tay về nhóm của L1, T1 đang đứng bên kia đường rồi hỏi là ai thì N1 và H trả lời rằng đó là nhóm đi cùng với Đoan T3. Sau đó, V bước xuống xe đi qua đường về phía L1, T1 rồi dùng tay phải lấy dao giấu trong lớp áo. Lúc này, L1 đang ngồi trên xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59S2-751.56 thì bị V xông tới dùng tay phải cầm dao chém trúng 01 cái vào vai phải của L1. V tiếp tục dùng tay phải cầm dao chém Triển, T1 dơ tay trái lên đỡ nên bị trúng 01 cái vào tay trái. Sau đó, V chạy lại về phía T4 ngồi lên xe mô tô rồi T4 điều khiển xe mô tô chở V tẩu thoát về hướng đường Đ, phường B, thành phố T.

Sau khi sự việc xảy ra, L1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện thành phố T, Triển được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Q miền Đ. Sau đó, ông Nguyễn Thanh T5 là cha ruột

của Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị Kim T6 là mẹ ruột của Trần Văn L3 đến Công an phường B trình báo vụ việc trên.

Ngày 11/5/2023, Công an thành phố T bắt truy nã Nguyễn Văn V. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. V cho biết sau khi chém L3, T1 gây thương tích thì V đã vứt dao trên khi tẩu thoát, do sự việc xảy ra đã lâu nên V không xác định được vị trí đã vứt con dao trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đinh Thị Ngọc H và Đinh Thị Thanh N1 khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn V.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 390/TgT.22 ngày 27/5/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố H kết luận Nguyễn Văn T1 bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 479/TgT.22 ngày 24/6/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố H kết luận Trần Văn L1 bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Vật chứng vụ án: Không có

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T1 yêu cầu bồi thường tiền điều trị vết thương, tổn hại về tinh thần và tổn hại về thu nhập do mất khả năng lao động tổng cộng là 40.000.000 đồng. Bị can H và N1 đã bồi thường cho anh T1 số tiền 40.000.000 đồng.

Trần Văn L1 yêu cầu bồi thường tiền điều trị vết thương, tổn hại về tinh thần và tổn hại về thu nhập do mất khả năng lao động tổng cộng là 20.000.000 đồng. Bị can H và N1 đã bồi thường cho anh L1 số tiền 20.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 289/CT-VKS ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội: “có ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V; Đinh Thị Ngọc H và Đinh Thị Thanh N1 về tội: “Có ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù

Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đinh Thị Ngọc H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng

Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đinh Thị Thanh N1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội. Lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/4/2022, Đinh Thị Ngọc H, Đinh Thị Thanh N1 đã có hành vi rủ rê Nguyễn Văn V đi cùng H và N1 đến trước công viên T, địa chỉ số B đường T, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết mâu thuẫn đánh nhau với nhóm của Hồ Ngọc Đoan T3. Tại đây, V dùng hung khí là dao tự chế dài khoảng 60cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 45cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 15cm chém anh Nguyễn Văn T1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 24%; chém anh Trần Vạn L1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 14% đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Các bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng hình phạt cho phù hợp trong vụ án này.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, riêng bị cáo H, N1 đã bồi thường cho bị hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng: không có

- [5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 58, điều 91, điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2023

2- Căn cứ Điều 17, Điều 38, điều 58, điều 91, điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Ngọc H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị Ngọc H: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2024.

3- Căn cứ Điều 17, Điều 38, điều 58, điều 91, điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Thanh N1 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thanh N1: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2024.

4- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Tp . Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Minh Tú